TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG LA** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 24/2018/HS-ST
Ngày 07- 02 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG LA, TỈNH SƠN LA

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Hà Minh Quân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Khẹt, Ông Nguyễn Đức Quyết

Thư ký phiên toà: Ông Lường Ngọc Chiến, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường La.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La tham gia phiên toà*:** Ông NguyễnThế Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 02 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2018/TLST - HS ngày 23 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:27/2018/HSST – QĐ ngày 24 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Lò Thị X sinh năm 1984 tại xã P, huyện M L, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKNKTT: Bản P, xã P, huyện M Ltỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch:Việt Nam; con ông Lò Văn Đ và bà Vì Thị L; có chồng là Tòng Văn B, bị cáo có 2 con, con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án, tiền sự, nhân thân: không; bị tạm giam, giữ từ ngày 13/10/2017 đến nay có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Cầm Kim L, Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người phiên dịch cho bị cáo:* Bà Quàng Thị D, công tác tại chi cục thi hành án dân sự huyện Mường La, tỉnh Sơn La : Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 12/10/2017 tổ công tác Công an xã P, huyện M L, tỉnh Sơn La đang làm nhiệm vụ tại khu vực bản P, xã P, huyện M L,tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang Lò Văn M có hành vi cất giấu 02 viên nén hình tròn mầu hồng, trên các viên đều có ký hiệu chữ WY theo M khai là hồng phiến (ma túy tổng hợp), số ma túy M vừa mua của Lò Thị X, trú tại bản Pi, xã P T, huyện M

L,tỉnh Sơn La, với số tiền là 150.000đồng và M đang đợi Lò Thị X, để mua thêm 02 viên hồng phiến nữa. Tổ công tác đã tiến hành đưa M đến nhà Lò Thị X để đấu tranh, khi đi đến gần nhà Lò Thị X thì phát hiện X đang đi bộ, tổ công tác đã yêu cầu X dựng lại để kiểm tra, quá trình kiểm tra X đã tự giác giao nộp cho tổ công tác 01gói nhỏ bên ngoài gói bằng ni lon mầu hồng, bên trong có 02 viên nén mầu hồng hình tròn trên các viên đều có ký hiệu chữ WY X khai là hồng phiến và 150.000đồng, X khai số tiền trên là X vừa bán 02 viên hồng phiến cho M mà có.

Cùng ngày Công an huyện Mường La, tỉnh Sơn La, ra lệnh khám xét khẩn cấp số: 09/LKX, đối với nhà ở và đồ vật của Lò Thị X. Quá trình khám xét đã thu giữ được 01gói bên ngoài bằng ni lon mầu trắng, bên trong có chứa 13 viên nén hình tròn mầu hồng, trên các viên đều có ký hiệu chữ WY X khai là ma túy tông hợp và 02 cân điên tử POCKETSCALE.

Vật chứng thu giữ gồm:

Thu giữ của Lò Thị X gồm: 15 viên nén mầu hồng của Lò Thị X; 02 cân điện tử POCKETSCALE, 01 túi xách loại nhỏ mầu đỏ mặt trước túi có ký hiệu hình chữ V; 01chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng mầu hồng nhãn hiệu Sam Sung có số IMEI1 352405/09/702305/0, số IMEI2 352406/09/702305/8, (điện thoại đã qua sử dụng) và 150,000 đồng

Thu giữ của Lò Văn M gồm: 02 viên nén mầu hồng; 01 ví da mầu nâu đen đã qua sử dụng, 130.000đồng. và 01 chiếc điện thoại di đông nhãn hiệu NOKIARM1035 mầu đen có số IMEI1 358604/06/164212/7; số IMEI2 358604/06/164213/5, (điện thoại cũ đã qua sử dụng).

Ngày 13/10/2017 tại phòng hình sứ Công an tỉnh Sơn La, đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh vật chứng và lấy mẫu gửi giám định. Kết quả cân tịnh: 02 viên nén mầu hồng thu giữ của Lò Văn M có khối lượng 0,18gam, lấy hết 0,18 gam làm mẫu giám định ký hiệu M, 02 viên nén mầu hồng thu giữ của Lò Thị X có khối lượng 0,18gam, lấy hết 0,18 gam làm mẫu giám định ký hiệu XM, 13 viên nén mầu hồng thu giữ tại nhà ở của Lò Thị X có khối lượng 1,24 gam,lấy 0,48 gam làm mẫu giám định ký hiệu X.

Ngày 13/10/2017 cơ quan điều tra Công an huyện Mường La ra quyết định trưng cầu giám định số: 84/QĐTCGĐ, giám định mẫu ký hiệu M; XM; X, có phải là ma túy không, là loại ma túy gì, có trọng lượng là bao nhiêu.

Tại kết luận giám định số 961/KLMT ngày 17/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định kí hiệu M, XM, X là chất ma túy, loại Methamphetamin, có tổng trọng lượng là 1,6 gam;

Do có hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số 103/CT- VKS ngày 22-01-2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La đã truy tố bị cáo Lò Thị X về tội “Mua

bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo LòThị X đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Lò Thị X đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự:

Xử phạt Lò Thị X từ 07 năm đến 08 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 0,76 gam Methamphetamine; 01 ví da mầu nâu đen đã qua sử dụng; 01 túy xách loại nhỏ mầu đỏ mặt trước túy có ký hiệu hình chữ V.

Tịch thu sung công quý nhà nước: 01chiếc điện thoại di đông nhãn hiệu NOKIARM1035,mầuđen,cósốIMEI1358604/06/164212/7,sốIMEI2358604/06/164213/5 điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng mầu hồng nhãn hiệu SamSung có số IMEI1 352405/09/702305/0, số IMEI2 352406/09/702305/8 điện thoại đã qua sử dụng. và 270.000đồng.

Trả lại cho bị cáo: 02 cân điện tử nhãn hiệu POCKETSCALE đã qua sử dụng.

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo bà Cầm Kim Loan cho rằng: Bị cáo Lò Thị X là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu vùng xa, không biết chữ, nhận thức pháp luật kém, gia đình hoàn cảnh khó khăn. Đề nghị HĐXX xem xét tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS miễn tiền phạt bổ sung cho bị cáo, áp dụng mức hình phạt nhẹ nhất đối với bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Bị cáo Lò Thị X, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Lò Thị X khai nhận, ngày 12/10/2017, bị cáo đã 02 lần bán ma túy cho Lò Văn M: Lần 1 vào khoảng 22h 40 phút ngày 12/10/2017, bị cáo X đã bán 02 viên hồng phiến (ma túy tông hợp) cho Lò Văn M là 150.000 đồng, Lần 2: sau khi X về đến nhà thì M lại goi điện bảo X bán thêm cho M 02 viên hồng phiên (ma túy tông hợp) nữa X đồng ý và bảo M đứng đợi để X mang ra bán cho Lò Văn M với giá là 150.000 đồng, nhưng chưa kịp giao (ma túy) cho M, thì bị Công an xã P T, huyện Mường La bắt quả tang và bị cáo còn bị thu giữ tại nhà ở của bị cáo là 1,24 gam Methamphetamine, với mục đích để bán kiếm lời.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của Lò Văn M, vật chứng thu giữ, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận hành vi nhiều lần bán trái phép chất ma túy của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" với tình tiết định khung "phạm tội nhiều lần" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 có mức hình phạt tù từ 07 năm đến 15 năm. Cáo trạng của Viện kiểm sát huyện ML đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt. Bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức hành vi mua, bán trái phép chất ma tuý là phạm tội, nhưng vì hám lợi bị cáo vẫn nhiều lần cố tình thực hiện,về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý chất ma tuý của Nhà nước, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương thuộc loại tội phạm rất nghiêm trọng. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để trừng trị, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ biên bản xác minh tài sản của Cơ quan điều tra, xét bị cáo không có điều kiện thi hành hình phạt bổ sung. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung – phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 0,76 gam methamphetamine; 01 vi da mầu nâu đen đã qua sử dụng; 01 túi xách loại nhỏ mầu đỏ mặt trước túi có ký hiệu hình chữ V.

Tịch thu sung công qũy nhà nước: 01 chiếc điện di đông thoại nhãn hiệu NOKIARM1035mầuđen,cósốIMEI1358604/06/164212/7,sốIMEI2358604/06/164213/5 điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01 chiêc điện thoại di động màn hình cảm ứng mầu hồng nhãn hiệu SamSung có số IMEI1 352405/09/702305/0, số IMEI2 352406/09/702305/8, điện thoại đã qua sử dụng và 270.000đồng.(do bị cáo phạm tội mà có) Trả lại cho bị cáo: 02 cân điện tử nhãn hiệu POCKETSCALE đã qua sử dụng

Về nguồn gốc số ma túy Lò Thị X khai mua của một người phũ nữ, dân tôc Thái, bị cáo không biết tên và đia chỉ cu thể. Do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của người bán ma túy cho bị cáo, nên cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra mở rộng vụ án cần chấp nhận.

Đối với Lò Văn Măn là người mua ma túy của Lò Thị X mục đích để sử dụng, khối lượng ma túy mua là 0,18 gam Methamphetamine nên không đủ để xử lý hình sự đối với Lò Văn M, cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với M là có căn cứ theo đúng quy định pháp luật.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999:

1.Tuyên bố bị cáo Lò Thị X phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý"

Xử phạt Lò Thị X: 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, tạm giữ (ngày13/10/2017).

Không áp dụng hình phạt bổ sung – phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án:

Căn cứ vào điểm b, c khoản 1 khoản 2 Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999, điểm b,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 0,76 gam methamphetamine; 01 ví da mầu nâu đen đã qua sử dụng; 01 túi xách loại nhỏ mầu đỏ, mặt trước túi có ký hiệu hình chữ V.

Tịch thu sung công qũy nhà nước: 01chiếc điện di đông thoại nhãn hiệu NOKIARM1035 mầu đen, có số IMEI1358604/06/164212/7,sốIMEI

2358604/06/164213/5, điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng mầu hồng nhãn hiệu SamSung có số IMEI1 352405/09/702305/0, số IMEI2 352406/09/702305/8 điện thoại đã qua sử dụng và 270.000đồng.(do bị cáo pham tôi mà có).

Trả lại cho bị cáo: 02 cân điện tử nhãn hiệu POCKETSCALE đã qua sử dụng

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/01/2018 giữa Công an huyện Mường La và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường La).

3. Về án phí: khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La :1
- VKSND tỉnh Sơn La:2
- Công an huyện Mường La:2
- Bị cáo:1
- Chi cục THADS huyện Mường La:1
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La:1
- THAHS:2
- Lưu:1

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Minh Quân